

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai đợt cao điểm chống khai thác IUU, khắc phục các khuyến nghị cảnh báo Thẻ vàng của Ủy ban châu Âu trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

Thực hiện Công văn số 108-CV/ĐU ngày 06/5/2025 của Đảng ủy Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc thực hiện kế hoạch cao điểm giải quyết hiệu quả, hiệu lực khuyến nghị cảnh báo Thẻ vàng của EC, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận ban hành Kế hoạch triển khai đợt cao điểm chống khai thác IUU, khắc phục các khuyến nghị cảnh báo Thẻ vàng của Ủy ban châu Âu trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Quán triệt, tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), khắc phục các khuyến nghị của Ủy ban châu Âu trên địa bàn tỉnh.

2. Xác định nhiệm vụ, công việc, sản phẩm, thời hạn hoàn thành, giao trách nhiệm thực hiện cho từng cơ quan, đơn vị nhằm khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế, thiếu sót trong công tác chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải quán triệt sâu kỹ, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện khẩn trương, quyết liệt, nghiêm túc và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện thuộc lĩnh vực, nhiệm vụ, địa bàn phụ trách tại Kế hoạch này; đánh giá kết quả thực hiện để làm cơ sở, xử lý, kỷ luật tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ theo quy định.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Quản lý điều kiện hoạt động của tàu cá**

***a) Đảm bảo điều kiện hoạt động tàu cá***

- Hoàn thành việc đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản, giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá, lắp đặt thiết bị VMS, cấp giấy chứng nhận an toàn thực phẩm (ATTP)/giấy cam kết ATTP thực phẩm cho tàu cá đang hoạt động; cập nhật đồng bộ lên hệ thống cơ sở dữ liệu tàu cá quốc gia VNFishbase, hệ thống VMS.

- Đảm bảo tàu cá trang bị đầy đủ các thiết bị thông tin liên lạc, trang bị an toàn cho tàu cá; người điều khiển phương tiện tàu cá có bằng/chứng chỉ hành nghề (thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên) theo quy định.

- Rà soát, đảm bảo tàu cá đã đăng ký thực hiện viết biển số, đánh dấu tàu cá theo đúng quy định tại Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đối soát, cập nhật dữ liệu thông tin của từng tàu cá (chủ tàu, số căn cước công dân, địa chỉ, điện thoại liên hệ,...) trên cơ sở dữ liệu VNFishbase và VMS gắn với cơ sở dữ liệu dân cư VneID.

### ***b) Kiểm soát, xử lý nghiêm tàu cá không đủ điều kiện hoạt động***

- Lập danh sách tàu cá không đảm bảo điều kiện hoạt động (*đăng ký, đăng kiểm, giấy phép khai thác thủy sản, thiết bị VMS,...*), cập nhật báo cáo định kỳ hàng tuần gửi các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương theo dõi, kiểm soát.

- Tập kết tàu cá không đủ điều kiện hoạt động neo đậu tập trung để kiểm soát và áp dụng các biện pháp quản lý (*niêm yết danh sách tại cộng đồng, niêm phong tàu cá, không cho để ngư cụ, trang thiết bị khai thác trên tàu, giao cá nhân theo dõi, giám sát*) đảm bảo các tàu cá này không tham gia hoạt động.

- Rà soát, lập danh sách tàu cá không có nhu cầu đăng ký, đăng kiểm để cấp giấy phép khai thác thủy sản theo quy định Thông tư số 06/2024/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và tàu cá đóng mới, cải hoán, mua bán không theo quy định sau ngày 31/12/2024 để giải bản.

- Quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc đóng mới, cải hoán, mua bán tàu cá; kịp thời ngăn chặn, xử lý việc đóng mới, cải hoán, mua bán tàu cá không đúng quy định hoặc không thực hiện các thủ tục theo quy định.

- Thực hiện nghiêm quy định về xóa đăng ký, đăng ký lại tàu cá; đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp mua bán, chuyển nhượng không thực hiện sang tên đổi chủ, đăng ký lại tàu cá; không cho hoạt động khai thác thủy sản.

## **2. Giám sát tàu cá hoạt động trên biển**

### ***a) Kiểm soát tàu cá ra vào cảng, xuất nhập bến***

- Rà soát điều kiện hạ tầng các cảng cá được đầu tư từ ngân sách nhà nước để công bố mở cảng, đưa vào hoạt động để đáp ứng nhu cầu bốc dỡ sản phẩm khai thác của ngư dân.

- Kiểm soát chặt chẽ điều kiện hoạt động của tàu cá khi tàu xuất, nhập bến tại Trạm kiểm soát Biên phòng; kiên quyết không để tàu cá không đảm bảo điều kiện hành nghề (*đăng ký, đăng kiểm, giấy phép khai thác, thiết bị VMS, chứng chỉ hành nghề,...*) xuất bến đi hoạt động khai thác.

- Kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra, vào cảng theo đúng tiêu chí tại Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT; kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá nghề dịch vụ hậu cần và tàu cá ngoài tỉnh cập tại các cảng cá trong tỉnh.

- Đối soát số liệu tàu cá ra, vào cảng với số liệu tàu cá xuất, nhập bến tại các Trạm kiểm soát biên phòng; đảm bảo tàu cá xuất bến qua các đồn, trạm biên phòng tham gia hoạt động khai thác thủy sản phải có xác nhận rời cảng của cảng cá; tàu nhập bến qua các đồn, trạm biên phòng phải được thông báo đến cảng cá, đồng thời thông báo cho chính quyền cấp xã để chỉ đạo kiểm soát, xử lý các tàu cá không cập cảng bốc dỡ thủy sản khai thác theo quy định.

- Lập danh sách cơ sở thu mua thủy sản khai thác để quản lý, yêu cầu các cơ sở này chỉ được hoạt động tại cảng cá đã được công bố mở, không thu mua thủy sản khai thác từ tàu cá ngoài khu vực quản lý của cảng cá; đồng thời, tuần tra, kiểm tra, xử lý tàu cá và các cơ sở thu mua thủy sản khai thác ngoài khu vực cảng cá đã được công bố mở theo quy định tại Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

#### ***b) Kiểm soát, giám sát tàu cá hoạt động trên biển***

- Theo dõi, giám sát 24/24 vị trí hoạt động, hành trình tàu cá từ lúc rời cảng, xuất bến cho đến khi về bờ qua hệ thống VMS; kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý thông tin, dữ liệu tàu cá mất kết nối, ngăn chặn tàu cá vượt ranh giới vùng khai thác trên biển.

- Tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát vùng biển, xử lý các hành vi vi phạm IUU, nhất là tàu cá không đảm bảo điều kiện hành nghề, sử dụng các nghề/ngư cụ cấm để khai thác hải sản, hoạt động sai nghề, sai vùng đánh bắt trong giấy phép, không ghi nhật ký khai thác thủy sản theo quy định,..

- Tổ chức các đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại khu vực cửa sông, cảng cá, bến tạm, bãi ngang; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Phối hợp với cơ quan chức năng các tỉnh, lực lượng chấp pháp trên biển quản lý, kiểm soát chặt chẽ tàu cá của tỉnh hoạt động, neo đậu ngoài tỉnh, trên các vùng biển và tàu cá các tỉnh hoạt động, neo đậu tại tỉnh.

### **3. Quản lý lắp đặt, quản lý, vận hành hệ thống giám sát hành trình tàu cá (VMS) và xử lý vi phạm VMS**

**a)** Đảm bảo hệ thống giám sát tàu cá (VMS) hoạt động thông suốt, hiệu quả theo quy định. Yêu cầu các nhà cung cấp thiết bị, dịch vụ VMS phối hợp kiểm tra, hướng dẫn ngư dân lắp đặt, kết nối thiết bị VMS đảm bảo hoạt động ổn định trên tàu cá và kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế thiết bị không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật; kiểm soát chặt chẽ việc lắp đặt, tháo gỡ, thay thế thiết bị VMS trên tàu cá theo đúng quy trình, quy định, có sự giám sát của cơ quan chức năng.

**b)** Triển khai áp dụng hệ thống báo cáo vị trí tàu cá tự động khi mất kết nối VMS trên biển; Tổ chức trực ban 24/7 và khai thác các chức năng của hệ thống VMS để theo dõi, giám sát, phát hiện, cảnh báo, thông báo tàu cá mất

kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép trên biển để các cơ quan thực thi pháp luật trên biển nơi tàu cá về bờ để xử phạt theo quy định.

**c)** Hoàn thiện hồ sơ, xác minh, xử lý triệt để các tàu cá mất kết nối, vượt ranh giới trên biển từ tháng 10/2023 đến nay và xử phạt cá tàu cá vi phạm (nếu đủ cơ sở).

**d)** Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao dịch vụ VMS cho tàu cá trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 13/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận, đảm bảo kịp thời, khuyến khích tàu cá duy trì tín hiệu VMS ngay cả khi neo đậu tại bờ.

#### **4. Quản lý, kiểm soát tàu cá IUU tại cảng và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác**

**a)** Rà soát, kiện toàn các Văn phòng đại diện kiểm soát nghề cá tại cảng; bố trí đủ nhân lực, kinh phí, phương tiện để kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra vào cảng, chống khai thác IUU tại cảng.

**b)** Rà soát Kế hoạch số 2513/KH-UBND ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai Hệ thống phần mềm truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác điện tử (eCDT) trên địa bàn tỉnh Bình Thuận để áp dụng triển khai đồng bộ, thống nhất hệ thống eCDT tại tất cả các cảng cá trên địa bàn tỉnh; đảm bảo toàn bộ tàu cá có chiều dài từ 15 m trở lên tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng đã được công bố mở trên eCDT.

**c)** Triển khai áp dụng hệ thống nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức triển khai thực hiện tại các cảng cá đã được công bố mở cảng.

**d)** Yêu cầu các cơ sở thu mua thủy sản khai thác, doanh nghiệp chế biến, cảng cá và Chi cục Thủy sản và Biển đảo thực hiện giám sát sản lượng bốc dỡ quan cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên eCDT.

#### **5. Ngăn chặn, xử lý tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài**

**a)** Rà soát, xác định các tàu cá có dấu hiệu, tiềm ẩn nguy cơ vi phạm đề cập nhật, bổ sung đưa vào danh sách đối tượng nguy cơ cao vi phạm (*chủ tàu, ngư dân đã vi phạm; tàu cá thường xuyên mất kết nối VMS; đối tượng môi giới, móc nối; tàu cá mua bán, chuyển nhượng không thực hiện sang tên đối chủ, xóa đăng ký và đăng ký lại tàu cá...*); áp dụng các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ để trình sát, theo dõi, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn tàu cá và ngư dân có ý định vi phạm vùng biển nước ngoài ngay tại cộng đồng.

**b)** Phối hợp kiểm soát tàu cá của tỉnh hoạt động tại ngoài tỉnh; tàu cá hoạt động tại các vùng biển khơi, vùng giáp ranh các nước.

c) Phát huy hệ thống giám sát hành trình tàu cá trong việc giám sát tàu cá hoạt động trên biển, kịp thời phát hiện, ngăn chặn tàu cá vượt ranh giới vùng biển nước ngoài.

d) Điều tra, truy tố, xử lý nghiêm khắc các tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, tàu cá vượt ranh giới vùng khai thác thủy sản trên biển.

**\* *Đính kèm theo Phụ lục:*** Kế hoạch hành động chi tiết và phân công trách nhiệm khắc phục các tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác hải sản IUU trên địa bàn tỉnh.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố vùng biển, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này, trong phạm vi trách nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định tập trung các nguồn lực cần thiết (nhân lực, kinh phí, trang thiết bị, phương tiện), lập kế hoạch chi tiết, phân công, phân nhiệm, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý trách nhiệm bộ phận, cá nhân thiếu tích cực, không hoàn thành nhiệm vụ được giao, ảnh hưởng đến kết quả của cơ quan, đơn vị, địa phương và kết quả chung của tỉnh tại Kế hoạch này.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU **trước ngày 30/9/2025**.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai nghiêm túc nội dung Kế hoạch này./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Thủy sản Kiểm ngư – Bộ NN&MT;
- UBNDTTQ tỉnh;
- Thành viên BCD chống khai thác IUU tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Lưu: VT, KT. Đức

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Hải**

**PHỤ LỤC:**

**KẾ HOẠCH CHI TIẾT VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN KHẮC PHỤC CÁC KHUYẾN NGHỊ CỦA EC**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 2575 /KH-UBND, ngày 06 /6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)

| TT         | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                                                                              | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính                                                                                | Cơ quan, đơn vị phối hợp                                                                                           | Thời gian hoàn thành | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                                                                                     | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao        |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b>   | <b>QUẢN LÝ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CỦA TÀU CÁ</b>                                                                                                                                                                            |                                                                                                                       |                                                                                                                    |                      |                                                                                                                                                                |                                                                                  |
| <b>I.1</b> | <b>Đảm bảo điều kiện hoạt động của tàu cá</b>                                                                                                                                                                            |                                                                                                                       |                                                                                                                    |                      |                                                                                                                                                                |                                                                                  |
| <b>1</b>   | Hoàn thành việc đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản, lắp đặt thiết bị VMS cho tàu cá đủ điều kiện, đang hoạt động; cập nhật đồng bộ lên hệ thống cơ sở dữ liệu tàu cá quốc gia VNFishbase, hệ thống VMS | Chi cục Thủy sản và Biển đảo                                                                                          | - UBND các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá;<br>- Các lực lượng chức năng (Biên phòng, Kiểm ngư, Văn phòng KSNC) | Trước ngày 30/6/2025 | - 100% tàu cá đủ điều kiện, đang hoạt động được đăng ký, đăng kiểm, cấp hoặc gia hạn Giấy phép.<br>- Dữ liệu thông tin tàu cá được cập nhật đầy đủ, chính xác. | Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                     |
|            | Hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận ATTP/Cam kết ATTP cho tàu cá theo quy định                                                                                                                                           | - Chi cục Thủy sản và Biển đảo<br>- Chi cục Chất lượng nông sản và PTNT;<br>- UBND các xã, phường, thị trấn có tàu cá | - UBND các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá;<br>- Các lực lượng chức năng (Biên phòng, Kiểm ngư, Văn phòng KSNC) | Trước ngày 30/6/2025 | 100% tàu cá được cấp giấy chứng nhận ATTP còn hạn                                                                                                              | - Sở Nông nghiệp và Môi trường;<br>- UBND các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá |

| TT | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                                                                                        | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính                                                                                                                                   | Cơ quan, đơn vị phối hợp                                                                                                                      | Thời gian hoàn thành                          | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                                                                                                                                                            | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao                                                                   |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2  | Đảm bảo tàu cá trang bị đầy đủ các thiết bị thông tin liên lạc, trang bị an toàn cho tàu cá theo quy định; người điều khiển phương tiện tàu cá có bằng/chứng chỉ hành nghề (thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên) theo quy định. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi cục Thủy sản và Biển đảo</li> <li>- Đồn/Trạm kiểm soát Biên phòng</li> </ul>                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá;</li> <li>- Các lực lượng chức năng liên quan</li> </ul> | Thường xuyên                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% tàu cá được đăng kiểm được trang bị máy thông liên lạc, thiết bị an toàn tàu cá theo quy định;</li> <li>- Kiểm soát, không cho tàu xuất bến nếu không đảm bảo các điều kiện.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nông nghiệp và Môi trường;</li> <li>- Bộ chỉ huy BĐBP tỉnh</li> </ul>                           |
| 3  | Rà soát, đảm bảo tàu cá đã đăng ký thực hiện viết biển số, đánh dấu tàu cá theo đúng quy định tại Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồn/ Trạm kiểm soát Biên phòng vùng biển;</li> <li>- Chi cục Thủy sản và Biển đảo;</li> <li>- Trạm Kiểm ngư khu vực.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng KSNC tại cảng;</li> <li>- BQL các cảng cá tỉnh.</li> </ul>                                 | Trước ngày 10/6/2025                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% tàu cá thực hiện kê số đăng ký, sơn đánh dấu tàu cá.</li> <li>- Kiểm soát, không cho tàu cá tham gia hoạt động nếu không thực hiện.</li> </ul>                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ chỉ huy BĐBP tỉnh</li> <li>- Sở Nông nghiệp và Môi trường</li> </ul>                            |
| 4  | Đối soát, cập nhật dữ liệu thông tin của từng tàu cá (chủ tàu, số căn cước công dân, địa chỉ, điện thoại liên hệ,..) trên cơ sở dữ liệu VNFishbase và VMS gắn với cơ sở dữ liệu dân cư VNeID                                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồn/ Trạm kiểm soát Biên phòng vùng biển;</li> <li>- Trạm Kiểm ngư khu vực;</li> <li>- UBND cấp xã (Công an xã)</li> </ul>      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn phòng KSNC tại cảng;</li> <li>- BQL các cảng cá tỉnh.</li> </ul>                                 | Trước ngày 10/6/2025 và cập nhật thường xuyên | Dữ liệu được cập nhật đồng bộ trên các cơ sở dữ liệu.                                                                                                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công an tỉnh;</li> <li>- Bộ chỉ huy BĐBP tỉnh;</li> <li>- Sở Nông nghiệp và Môi trường;</li> </ul> |

| TT         | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính                                        | Cơ quan, đơn vị phối hợp                                                                                                | Thời gian hoàn thành                                                | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                                                                                                                                                                     | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao                                            |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I.2</b> | <b>Kiểm soát, xử lý tàu cá không đủ điều kiện hoạt động</b>                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                               |                                                                                                                         |                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                      |
| <b>1</b>   | Lập danh sách tàu cá không đảm bảo điều kiện hoạt động, cập nhật báo cáo định kỳ hàng tuần gửi các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương theo dõi, kiểm soát.                                                                                                                                          | Chi cục Thủy sản và Biển đảo                                                  | - Các lực lượng (Công an, Biên phòng, Văn phòng KSNV).<br>- UBND các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá.                | Hàng tuần                                                           | Danh sách được cập nhật hàng tuần gửi đến các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương                                                                                                                                                        | Thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh                                                                     |
| <b>2</b>   | Tập kết tàu cá không đủ điều kiện hoạt động neo đậu tập trung để kiểm soát và áp dụng các biện pháp quản lý (niêm yết danh sách tại cộng đồng, niêm phong tàu cá, không cho để ngư cụ, trang thiết bị khai thác trên tàu, giao cá nhân theo dõi, giám sát) đảm bảo các tàu cá này không tham gia hoạt động | - Đồn/Trạm kiểm soát biên phòng;<br>- UBND các xã, phường, thị trấn có tàu cá | - Các lực lượng chức năng (Công an, Kiểm ngư, Văn phòng KSNV);<br>- Tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội tại địa phương | Hoàn thành trước ngày 30/5/2025, cập nhật báo cáo định kỳ hàng tuần | 100% tàu cá không đủ điều kiện hoạt động được lập danh sách niêm yết công khai tại cộng đồng ngư dân; niêm phong, không để ngư cụ và trang thiết bị trên tàu; được theo dõi, giám sát giám sát chặt chẽ nơi neo đậu bởi cán bộ tại địa phương. | - Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh;<br>- Bộ chỉ huy BĐBP tỉnh;<br>- UBND các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá. |
| <b>3</b>   | Rà soát, lập danh sách tàu cá không có nhu cầu đăng ký, đăng kiểm để cấp giấy phép khai thác thủy sản theo quy định Thông tư 06/2024/TT-BNNPTNT và tàu cá đóng mới, cải hoán, mua bán                                                                                                                      | - Chi cục Thủy sản và Biển đảo<br>- UBND cấp xã                               | Các đơn vị, lực lượng chức năng có liên quan                                                                            | Trước ngày 30/6/2025                                                | 100 % tàu cá không thực hiện đăng ký, không có nhu cầu đăng kiểm để hoạt động, tàu cá đóng mới, cải hoán, mua bán không theo                                                                                                                   | - Sở Nông nghiệp và Môi trường;<br>- UBND các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá                                     |

| TT          | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                                                                              | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính                                                     | Cơ quan, đơn vị phối hợp                                               | Thời gian hoàn thành | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                                                                                                                                                   | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao                                                       |
|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|             | không theo quy định sau ngày 31/12/2024 để giải bản                                                                                                                                                                      |                                                                                            |                                                                        |                      | quy định được giải bản                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                 |
| 4           | Quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc đóng mới, cải hoán, mua bán tàu cá; kịp thời ngăn chặn, xử lý việc đóng mới, cải hoán, mua bán tàu cá không đúng quy định hoặc không thực hiện các thủ tục theo quy định.               | - Chi cục Thủy sản và Biển đảo;<br>- UBND các xã, phường, thị trấn có tàu cá.              | Các lực lượng chức năng (Công an, Biên phòng, Kiểm ngư)                | Thường xuyên         | Đảm bảo không có tàu cá đóng mới, cải hoán khi chưa có sự chấp thuận của cấp có thẩm quyền                                                                                                                                   | - Sở Nông nghiệp và Môi trường;<br>- UBND các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá.                                               |
| 5           | Thực hiện nghiêm quy định về xóa đăng ký, đăng ký lại tàu cá; đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp mua bán, chuyển nhượng không thực hiện sang tên đổi chủ, đăng ký lại tàu cá; không cho hoạt động khai thác thủy sản. | - Chi cục Thủy sản và Biển đảo;<br>- UBND các xã, phường, thị trấn có tàu cá (Công an xã). | Các lực lượng chức năng: Biên phòng, Kiểm ngư, Văn phòng KSNC tại cảng | Thường xuyên         | - 100% tàu cá mua bán, chuyển nhượng, sang tên đổi chủ phải thực hiện xóa đăng ký và đăng ký lại tàu cá.<br>- Kiểm soát, không cho tham gia hoạt động nếu không thực hiện theo quy định; Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm | - Sở Nông nghiệp và Môi trường;<br>- UBND các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá;<br>- Công an tỉnh;<br>- Bộ chỉ huy BDBP tỉnh. |
| <b>II</b>   | <b>GIÁM SÁT TÀU CÁ HOẠT ĐỘNG TRÊN BIỂN</b>                                                                                                                                                                               |                                                                                            |                                                                        |                      |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                 |
| <b>II.1</b> | <b>Kiểm soát tàu cá ra vào cảng, xuất nhập bến</b>                                                                                                                                                                       |                                                                                            |                                                                        |                      |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                 |
| 1           | Rà soát điều kiện hạ tầng các cảng cá được đầu tư từ ngân sách nhà nước để công bố mở cảng, đưa vào hoạt động để đáp ứng                                                                                                 | Ban Quản lý các cảng cá tỉnh                                                               | Các Sở, ngành, địa phương liên quan                                    | Trước ngày 30/6/2025 | Quyết định công bố mở cảng cá theo quy định                                                                                                                                                                                  | Thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh                                                                                |

| TT | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                    | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính            | Cơ quan, đơn vị phối hợp                         | Thời gian hoàn thành | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                                                  | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|    | nhu cầu bốc dỡ sản phẩm khai thác của ngư dân                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                   |                                                  |                      |                                                                                                                             |                                                                           |
| 2  | Kiểm soát chặt chẽ điều kiện hoạt động của tàu cá khi tàu xuất, nhập bến tại Trạm kiểm soát Biên phòng; kiên quyết không để tàu cá không đảm bảo điều kiện hành nghề ( <i>đăng ký, đăng kiểm, giấy phép khai thác, thiết bị VMS, chứng chỉ hành nghề,...</i> ) xuất bến đi hoạt động khai thác | Đồn/Trạm kiểm soát Biên phòng                     | Các lực lượng chức năng liên quan                | Hàng ngày            | 100% tàu cá làm thủ tục xuất bến tại Đồn/Trạm kiểm soát Biên phòng có đầy đủ giấy tờ theo quy định.                         | Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh                                                      |
| 3  | Kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra, vào cảng theo đúng tiêu chí tại Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT; kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá nghề dịch vụ hậu cần và tàu cá ngoài tỉnh cập tại các cảng cá trong tỉnh                                                                                        | Văn phòng KSNC tại cảng cá                        | Các lực lượng: Biên phòng, Kiểm ngư, Cảng cá     | Hàng ngày            | Kiểm soát, xử phạt 100% tàu cá không thực hiện theo quy định                                                                | Sở Nông nghiệp và Môi trường                                              |
| 4  | Đối soát số liệu tàu cá ra, vào cảng với số liệu tàu cá xuất, nhập bến tại các Trạm kiểm soát Biên phòng; đảm bảo tàu cá xuất bến qua các đồn, trạm biên phòng tham gia hoạt động khai thác thủy sản phải có xác nhận rời cảng của cảng cá;                                                    | - Đồn/Trạm kiểm soát Biên phòng;<br>- Các cảng cá | Các lực lượng: Kiểm ngư, Văn phòng KSNC tại cảng | Hàng ngày            | Số liệu tàu cá ra vào cảng cá và số liệu tàu cá xuất nhập bến được đối soát hàng ngày giữa Cảng cá và Đồn, Trạm biên phòng. | - Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh;<br>- Sở Nông nghiệp và Môi trường                 |

| TT          | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính                                                   | Cơ quan, đơn vị phối hợp                                                                          | Thời gian hoàn thành | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                                                                                                                                  | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao |
|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
|             | Tàu nhập bến qua các đồn, trạm biên phòng phải được thông báo đến cảng cá, đồng thời thông báo cho chính quyền cấp xã để chỉ đạo kiểm soát, xử lý các tàu cá không cập cảng bốc dỡ thủy sản khai thác theo quy định                                                                                                                                                                         | Đồn/Trạm kiểm soát Biên phòng;                                                           | UBND cấp xã                                                                                       | Hàng tuần            | Kiểm soát, xử phạt 100% tàu cá không thực hiện theo quy định.                                                                                                                                               | Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh                                                      |
| 5           | Lập danh sách cơ sở thu mua thủy sản khai thác để quản lý, yêu cầu các cơ sở này chỉ được hoạt động tại cảng cá đã được công bố mở, không thu mua thủy sản khai thác từ tàu cá ngoài khu vực quản lý của cảng cá; đồng thời, tuần tra, kiểm tra, xử lý tàu cá và các cơ sở thu mua thủy sản khai thác ngoài khu vực cảng cá đã được công bố mở theo quy định tại Nghị định số 38/2024/NĐ-CP | - Văn phòng KSNC tại cảng cá;<br>- UBND các xã, phường, thị trấn vùng biển (Công an xã). | - Chi cục Thủy sản và Biển đảo;<br>- Chi cục Chất lượng nông sản và Phát triển nông thôn          | Trước ngày 10/6/2025 | - 100% cơ sở thu mua sản phẩm thủy sản khai thác được theo dõi, quản lý, thực hiện nghiêm quy định về chống khai thác IUU;<br>- Không để nậu vừa hoạt động mua bán thủy sản khai thác ngoài khu vực cảng cá | Thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh                          |
| <b>II.2</b> | <b>Kiểm soát, giám sát tàu cá hoạt động trên biển</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                          |                                                                                                   |                      |                                                                                                                                                                                                             |                                                                           |
| 1           | Theo dõi, giám sát 24/24 vị trí hoạt động, hành trình tàu cá từ lúc rời cảng, xuất bến cho đến khi về bờ qua hệ thống VMS; kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý thông tin, dữ liệu tàu cá mất kết                                                                                                                                                                                            | Chi cục Thủy sản và Biển đảo (Trung tâm giám sát tàu cá)                                 | - Các lực lượng chức năng (Biên phòng, Kiểm ngư);<br>- Chính quyền địa phương (cấp huyện, cấp xã) | Thường xuyên         | - 100% tàu cá hoạt động vùng khơi điểm giám sát chặt chẽ;<br>- Ngăn chặn tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài                                                                                                | Sở Nông nghiệp và Môi trường                                              |

| TT | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính                                                                                                    | Cơ quan, đơn vị phối hợp                                     | Thời gian hoàn thành | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                                                                             | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao    |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
|    | nổi, ngăn chặn tàu cá vượt ranh giới vùng khai thác trên biển                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                           |                                                              |                      |                                                                                                                                                        |                                                                              |
| 2  | Tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát vùng biển, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động thủy sản, đặc biệt là tàu cá hoạt động không đảm bảo điều kiện hành nghề, sử dụng các nghề/ngư cụ cấm để khai thác hải sản, hoạt động sai nghề, sai vùng đánh bắt trong giấy phép, không ghi nhật ký khai thác theo quy định,.. | Lực lượng Kiểm ngư, Biên phòng                                                                                                            | Các lực lượng chức năng có liên quan                         | Thường xuyên         | Kiểm soát, xử phạt 100% tàu cá vi phạm quy định                                                                                                        | - Sở Nông nghiệp và Môi trường;<br>- Bộ chỉ huy BĐBP tỉnh                    |
| 3  | Tổ chức các đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại khu vực cửa sông, cảng cá, bến tạm, bãi ngang; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.                                                                                                                                                                                   | - Đồn/Trạm kiểm soát Biên phòng;<br>- Trạm Kiểm ngư khu vực.                                                                              | Văn phòng KSNC tại cảng                                      | Thường xuyên         | Kiểm soát, xử phạt 100% tàu cá vi phạm quy định                                                                                                        | - Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh;<br>- Sở Nông nghiệp và Môi trường                    |
| 4  | Phối hợp với cơ quan chức năng các tỉnh, lực lượng chấp pháp trên biển quản lý, kiểm soát chặt chẽ tàu cá của tỉnh hoạt động, neo đậu ngoài tỉnh, trên các vùng biển và tàu cá các tỉnh hoạt động, neo đậu tại tỉnh                                                                                                           | - Lực lượng Biên phòng;<br>- Chi cục Thủy sản và Biển đảo (Lực lượng Kiểm ngư);<br>- UBND các xã, phường, thị trấn ven biển (Công an xã); | - Văn phòng KSNC tại cảng;<br>- Ban Quản lý các cảng cá tỉnh | Thường xuyên         | Kịp thời chia sẻ thông tin, kiểm soát chặt chẽ tàu cá của tỉnh hoạt động ngoài tỉnh, trên các vùng biển và tàu cá các tỉnh hoạt động, neo đậu tại tỉnh | - Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh;<br>- Sở Nông nghiệp và Môi trường;<br>- Công an tỉnh |

| TT         | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính                                         | Cơ quan, đơn vị phối hợp                                          | Thời gian hoàn thành | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                                                                                                                                                                               | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| <b>III</b> | <b>QUẢN LÝ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH HỆ THỐNG GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TÀU CÁ VÀ XỬ LÝ VI PHẠM VMS</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                |                                                                   |                      |                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                           |
| <b>1</b>   | Đảm bảo hệ thống giám sát tàu cá (VMS) hoạt động thông suốt, hiệu quả theo quy định. Yêu cầu các nhà cung cấp thiết bị, dịch vụ VMS phối hợp kiểm tra, hướng dẫn ngư dân lắp đặt, kết nối thiết bị VMS đảm bảo hoạt động ổn định trên tàu cá và kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế thiết bị không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật; Kiểm soát chặt chẽ hoạt động lắp đặt, tháo gỡ, thay thế thiết bị VMS trên tàu cá theo đúng quy trình, quy định, có sự giám sát của cơ quan chức năng. | Chi cục Thủy sản và Biển đảo (Trung tâm GSTC tỉnh, Trung tâm Đăng kiểm tàu cá) | - Sở Khoa học và Công nghệ;<br>- Các cơ quan chức năng liên quan. | Thường xuyên         | - Đảm bảo thiết bị VMS đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, được lắp đặt đúng quy định và nguồn điện ổn định.<br>- Thực hiện bảo hành, sửa chữa kịp thời thiết bị VMS cho người dân.<br>- Việc lắp đặt, tháo gỡ thiết bị phải có sự giám sát của cơ quan chức năng. | Thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh                          |
| <b>2</b>   | Triển khai áp dụng hệ thống báo cáo vị trí tàu cá tự động khi mất kết nối VMS trên biển; Tổ chức trực ban 24/7 và khai thác các chức năng của hệ thống VMS để theo dõi, giám sát, phát hiện, cảnh báo, thông báo tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép trên biển để các cơ quan thực thi pháp luật trên biển nơi tàu cá về bờ để xử phạt theo quy định.                                                                                                            | Chi cục Thủy sản và Biển đảo (Trung tâm GSTC)                                  | Các cơ quan, đơn vị có liên quan.                                 | Trước ngày 30/6/2025 | - Vị trí tàu cá tự động báo cáo khi mất kết nối VMS;<br>- Đảm bảo theo dõi, giám sát 100% tàu cá hoạt động trên biển.                                                                                                                                    | Thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh                          |

| TT        | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                        | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính              | Cơ quan, đơn vị phối hợp           | Thời gian hoàn thành | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                         | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao                           |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3         | Hoàn thiện hồ sơ, xác minh, xử lý triệt để các tàu cá mất kết nối, vượt ranh giới trên biển từ tháng 10/2023 đến nay và xử phạt cá tàu cá vi phạm (nếu đủ cơ sở).                                                                                                                  | Nhóm công tác xác minh, xử lý VMS tại địa bàn huyện | Các cơ quan, đơn vị có liên quan   | Trước ngày 30/6/2025 | Đảm bảo 100% vụ việc tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới được xác minh, xử lý, có hồ sơ cụ thể. | - Thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh<br>- UBND các huyện, thị xã, thành phố vùng biển |
| 3         | Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao dịch vụ VMS cho tàu cá trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 13/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận, đảm bảo kịp thời, khuyến khích tàu cá duy trì tín hiệu VMS ngay cả khi neo đậu tại bờ. | Chi cục Thủy sản và Biển đảo                        | - Sở Tài chính<br>- UBND cấp huyện | Hàng quý             | Theo đúng quy định                                                                                 | Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                        |
| <b>IV</b> | <b>QUẢN LÝ, KIỂM SOÁT TÀU CÁ IUU TẠI CẢNG VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỦY SẢN KHAI THÁC</b>                                                                                                                                                                                            |                                                     |                                    |                      |                                                                                                    |                                                                                                     |
| 1         | Rà soát, kiện toàn các Văn phòng đại diện kiểm soát nghề cá tại cảng; bố trí đủ nhân lực, kinh phí, phương tiện để kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra vào cảng, chống khai thác IUU tại cảng cá                                                                                         | Sở Nông nghiệp và Môi trường                        | Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh  | Trước ngày 10/6/2025 | Các văn phòng được kiện toàn, đảm bảo đủ nhân lực, phương tiện để thực thi nhiệm vụ                | Thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh                                                    |

| TT | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính                                                                                                                                                       | Cơ quan, đơn vị phối hợp                    | Thời gian hoàn thành | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                                                 | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao                                                      |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2  | Rà soát Kế hoạch số 2513/KH-UBND ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai Hệ thống phần mềm truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác điện tử (eCDT) trên địa bàn tỉnh Bình Thuận để áp dụng triển khai đồng bộ, thống nhất hệ thống eCDT tại tất cả các cảng cá trên địa bàn tỉnh; đảm bảo toàn bộ tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng đã được công bố mở trên eCDT | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi cục Thủy sản và Biển đảo;</li> <li>- BQL các cảng cá tỉnh;</li> <li>- BQL Cảng Phú Quý;</li> <li>- Các Đồn/Trạm kiểm soát Biên phòng</li> </ul> | UBND các huyện, thị xã, thành phố vùng biển | Trước ngày 10/6/2025 | Đảm bảo toàn bộ tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên tham gia hoạt động thực hiện rời, cập cảng đã được công bố mở trên eCDT | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nông nghiệp và Môi trường;</li> <li>- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh</li> </ul> |
| 3  | Triển khai áp dụng hệ thống nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổ chức triển khai thực hiện tại các cảng cá đã được công bố mở cảng.                                                                                                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi cục Thủy sản và Biển đảo;</li> <li>- BQL các cảng cá tỉnh</li> </ul>                                                                            | Các cơ quan, đơn vị có liên quan            | Trước ngày 30/6/2025 | Kế hoạch được ban hành để tổ chức triển khai thực hiện                                                                     | Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                   |

| TT | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính                                                                                                                                                                 | Cơ quan, đơn vị phối hợp                   | Thời gian hoàn thành | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao                                                                                                                          |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4  | Yêu cầu các cơ sở thu mua thủy sản khai thác, doanh nghiệp chế biến, cảng cá và Chi cục Thủy sản và Biển đảo thực hiện giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trên eCDT                                                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi cục Thủy sản và Biển đảo.</li> <li>- BQL các cảng cá tỉnh.</li> <li>- Cơ sở thu mua thủy sản khai thác và doanh nghiệp</li> </ul>                         | Văn phòng KSNC tại cảng                    | Trước ngày 30/6/2025 | 100% thủ tục về giám sát sản lượng bốc dỡ qua cảng, hồ sơ truy xuất nguồn gốc được thực hiện qua hệ thống eCDT.                                                                                                                                                                           | Sở Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                                                       |
| V  | <b>NGĂN CHẶN TÀU CÁ VI PHẠM VÙNG BIỂN NƯỚC NGOÀI</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                        |                                            |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                    |
| 1  | Rà soát, xác định các tàu cá có dấu hiệu, tiềm ẩn nguy cơ vi phạm để cập nhật, bổ sung đưa vào danh sách đối tượng nguy cơ cao vi phạm ( <i>chủ tàu, ngư dân đã vi phạm; tàu cá thường xuyên mất kết nối VMS; đối tượng môi giới, móc nối; tàu cá mua bán, chuyển nhượng không thực hiện sang tên đối chủ, xóa đăng ký và đăng ký lại tàu cá...</i> ). | <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND các xã, phường, thị trấn có tàu cá;</li> <li>- Đoàn/Trạm kiểm soát Biên phòng;</li> <li>- Công an xã</li> <li>- Chi cục Thủy sản và Biển đảo;</li> </ul> | Các cơ quan, đơn vị có liên quan           | Trước ngày 05/6/2025 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách đối tượng nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài được thiết lập, báo cáo hàng tuần</li> <li>- Phân công rõ trách nhiệm, phối hợp chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, lực lượng chức năng để theo dõi, kiểm soát, giám sát</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở Nông nghiệp và Môi trường;</li> <li>- Bộ chỉ huy BDBP tỉnh;</li> <li>- Công an tỉnh;</li> <li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố có tàu cá</li> </ul> |
|    | Áp dụng các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ để trình sát, theo dõi, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn tàu cá, ngư dân có ý định vi phạm vùng biển nước ngoài tại cơ sở                                                                                                                                                                             | UBND các xã, phường, thị trấn ven biển (Công an xã)                                                                                                                                                    | Các cơ quan, lực lượng chức năng liên quan | Thường xuyên         | Phát hiện, ngăn chặn kịp thời, không để tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài                                                                                                                                                                                                               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công an tỉnh</li> <li>- UBND các huyện, thị xã, thành phố vùng biển</li> </ul>                                                                            |

| TT | Nội dung nhiệm vụ/giải pháp                                                                                                                                            | Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chính        | Cơ quan, đơn vị phối hợp                                                                               | Thời gian hoàn thành  | Mục tiêu/kết quả, sản phẩm                                                                | Cơ quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm được giao |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| 2  | Phối hợp kiểm soát tàu cá của tỉnh hoạt động tại ngoài tỉnh; tàu cá hoạt động tại các vùng biển khơi, vùng giáp ranh các nước.                                         | Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh             | - Công an tỉnh;<br>- Chi cục Thủy sản và Biển đảo.                                                     | Thường xuyên          | Kiểm soát chặt tàu cá hoạt động ngoài tỉnh, tại vùng khơi, vùng giáp ranh các nước        | Thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh                          |
| 3  | Phát huy hệ thống giám sát hành trình tàu cá trong việc giám sát tàu cá hoạt động trên biển, kịp thời phát hiện, ngăn chặn tàu cá vượt ranh giới vùng biển nước ngoài. | Chi cục Thủy sản và Biển đảo (Trung tâm GSTC) | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                                                                       | Thường xuyên          | Giám sát 100% tàu cá hoạt động trên biển, nhất là tàu cá tại vùng biển giáp ranh các nước | Thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh                          |
| 4  | Điều tra, truy tố, xử lý nghiêm khắc các tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài, tàu cá vượt ranh giới vùng khai thác thủy sản trên biển.                                 | Các lực lượng chức năng (Công an, Biên phòng) | - Sở Tư pháp;<br>- Sở Nông nghiệp và Môi trường;<br>- UBND các huyện, thị xã, thành phố có tàu vi phạm | Khi có vụ việc xảy ra | Xác minh, xử lý 100% vụ việc vi phạm                                                      | Thường trực Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU tỉnh                          |